

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHĨA ĐÀN  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Quyết định Số:03/2024/ QĐST-DS  
Ngày:04/09/2024

**QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v: Hủy quyết định tuyên bố một người mất tích**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Lê Viết Hà
- *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Ngọc Thanh –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 09 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 18/ 2024/TLST-VDS ngày 20 tháng 08 năm 2024, về việc “Yêu cầu hủy quyết định tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số: 03/2024/QĐST-DS ngày 26 tháng 08 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Trương Thị N**, sinh năm 1976. Địa chỉ: **xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An**. Có mặt.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh **Nguyễn Văn Công H**, sinh năm 1977. Địa chỉ: **xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An**. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Người yêu cầu chị **Trương Thị N** trình bày: Chị và anh **Nguyễn Văn Công H** kết hôn với nhau vào năm 1999 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Năm 2010 chị **N** đã đi khỏi địa phương. Nay chị trở về địa phương thì được biết Tòa án đã tuyên bố chị mất tích. Để làm thủ tục hành chính cũng như thực hiện quyền công dân nên chị đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 05/2016/QĐDS-ST ngày 06/06/2016 tuyên bố chị **Trương Thị N** mất tích. Đối với bản án số 18/2016/HNGĐ-ST ngày 18/08/2016 xử cho anh **Nguyễn Văn Công H** ly hôn với chị thì chị đồng ý. Ngoài ra, chị không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh **Nguyễn Văn Công H** có lời khai trình bày: Anh với chị **Trương Thị N** trước đây là vợ chồng. Do cuộc sống mâu thuẫn. Chị **N** đã bỏ đi làm ăn xa không có tin tức gì nên năm 2016 anh đã

yêu cầu tuyên bố chị **N** mất tích và xin ly hôn. Nay chị **N** đã trở về địa phương. Chị **N** yêu cầu Tòa án hủy quyết định tuyên bố chị **Trương Thị N** mất tích anh đồng ý.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi nghiên cứu hồ sơ và tại phiên họp phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Từ khi Tòa án thụ lý, tiến hành thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng và tại phiên họp tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo quy định pháp luật. Về nội dung: Việc chị **N** yêu cầu hủy quyết định tuyên bố chị **Trương Thị N** mất tích là có căn cứ nên yêu cầu của chị **N** cần được chấp nhận. Chị **Trương Thị N1** chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án **Trương Thị N**, sinh năm 1976 yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An hủy Quyết định số 05/2016/QĐDS-ST ngày 06/06/2016 tuyên bố chị **Trương Thị N** mất tích. Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, đây là việc dân sự “Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

[2]. Về nội dung yêu cầu của đương sự: Ngày 06/06/2016, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định số 05/2016/QĐDS-ST ngày 06/06/2016 tuyên bố chị **Trương Thị N** mất tích. Ngoài ra, quyết định còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự. Tại bản án số 18/2016/HNGĐ-ST ngày 18/08/2016 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An đã xử cho anh **Nguyễn Văn Công H** ly hôn với chị **Trương Thị N**, giải quyết về con chung, không xem xét về phần tài sản chung. Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự. Nay chị **Trương Thị N** đã trở về địa phương và yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố chị **N** mất tích là có cơ sở, cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Chị **Trương Thị N** phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 70 Bộ luật Dân sự; các Điều 27, 39, 361, 370, 371, 372, 390 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp



quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị **Trương Thị N** về hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích. Tuyên hủy bỏ quyết định số 05/2016/QĐDS-ST ngày 06/06/2016 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An về việc tuyên bố chị **Trương Thị N** mất tích.

2. Chị **Trương Thị N** phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0012404 ngày 20/08/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4 . Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện, tỉnh
- TAND tỉnh
- UBND xã Nghĩa Hội.
- Người yêu cầu
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Lê Viết Hà**